TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 774/2024/DS-ST
Ngày 30-8-2024
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Gấm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Mỹ Dung

2. Bà Nguyễn Thị Cẩm

Thư ký phiên tòa: ông Trần Hoàng Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: bà Từ Ngọc Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 414/2024/TLST - DS ngày 16 tháng 4 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 437/2024/QĐXXST- DS ngày 08 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 360/2024/QĐST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng S;

Địa chỉ trụ sở: BĐ, ĐL, TQ.

Địa chỉ: Đường D, phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: bà Lý Nhã L, sinh năm: 1999, có mặt.

Địa chỉ: Đường D, phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền số 46/UQ-BSP.HCM.24 ngày 27/3/2024).

Bị đơn: ông Trương Chí T, sinh năm 1995, vắng mặt.

Địa chỉ số: đường K, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 3 năm 2024, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Lý Nhã L trình bày:

Ngày 10/5/2023, Ngân hàng S (sau đây gọi là Ngân hàng) và ông Trương Chí T ký kết Thỏa thuận cho vay cá nhân số: 23179PL, với số tiền: 220.000.000 đồng, thời hạn cho vay: 48 tháng (từ ngày 10/5/2023 đến ngày 10/5/2027), mục đích cho vay: mua hàng hóa tiêu dùng bền, Ngân hàng đã giải ngân vào số tài khoản số 070-008-0004723-2 của ông Trương Chí T mở tại Ngân hàng S – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh. Lãi suất trong hạn 16%/năm từ ngày giải ngân, lãi suất quá hạn là: 150% lãi suất trong hạn, lãi suất phạt chậm trả lãi: 10%/năm.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Trương Chí T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc, lãi, phí tổng cộng là 30.710.108 đồng. Đến nay ông Thông đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Do đó, Ngân hàng yêu cầu ông Trương Chí T trả tổng số tiền nợ tính đến ngày 28/6/2024 là: 232.580.974. Yêu cầu tiếp tục tính lãi, lãi phạt phát sinh theo mức lãi suất quy định tại thỏa thuận cho vay cá nhân kể từ ngày 29/6/2024.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bà Lý Nhã L là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng yêu cầu ông Trương Chí T trả số tiền tính đến ngày xét xử tổng cộng là 241.373.429 đồng. Trong đó, nợ gốc là: 202.280.604 đồng; lãi trong hạn là: 14.853.764 đồng, lãi quá hạn là: 23.038.309 đồng; lãi phạt là: 1.200.752 đồng; yêu cầu ông Thông tiếp tục thanh toán lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến và đề nghị:

Về thủ tục tố tụng: quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi xét xử tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng theo đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định, vụ án thụ lý đúng thẩm quyền. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật. Tòa án bảo đảm thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 và giao Quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu theo quy định khoản 2 Điều 220 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng hai bên đã thỏa thuận, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Bị đơn cư trú tại số số đường K, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ quy định

tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về tố tụng: ông Trương Chí T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng ông Trương Chí T vẫn vắng mặt không lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Thông.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Về chủ thể, Ngân hàng có tư cách pháp nhân, hoạt động theo Luật các tổ chức tín dụng ông Trương Chí T có đủ năng lực hành vi dân sự, các bên tham gia giao dịch hoàn toàn tự nguyện. Mục đích và nội dung không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Hình thức của hợp đồng được lập thành văn bản, tuân theo quy định của pháp luật nên phát sinh quyền và nghĩa vụ dân sự giữa các bên.

[3.2] Về yêu cầu trả nợ gốc: căn cứ Thỏa thuận cho vay cá nhân số: 23179PL và các tài liệu chứng cứ thể hiện Ngân hàng đã giải ngân cho ông Thông số tiền: 220.000.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng ông Thông đã thanh toán tiền gốc 17.719.396 đồng. Ngày 25/02/2024 ông Thông vi phạm nghĩa vụ thanh toán định kỳ hàng tháng nên Ngân hàng đã ban hành Thông báo thu hồi nợ trước hạn số 33/TB-BSP.24 ngày 26/02/2024 đối với số tiền gốc còn lại là 202.280.604 đồng theo thỏa thuận trong hợp đồng. Cho đến nay ông Thông vẫn không thanh toán tiền gốc cho Ngân hàng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng. Do đó, căn cứ Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017, yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả số tiền 202.280.604 đồng Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận.

[3.3] Về yêu cầu trả nợ lãi: Ngân hàng và ông Thông thỏa thuận lãi suất trong hạn 16%/năm từ ngày giải ngân, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn, lãi suất chậm trả lãi là 10%/năm. Thỏa thuận về lãi suất của hai bên phù hợp theo quy định tại Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do ông Thông vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng yêu cầu ông Thông trả tiền lãi tính đến ngày 30/8/2024, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi, bổ sung năm 2017 có cơ sở chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng về việc buộc ông Thông trả lãi trong hạn là 14.853.764 đồng, lãi quá hạn là 23.038.309 đồng, lãi chậm trả là 1.200.752 đồng.

Đối với yêu cầu buộc ông Thông phải tiếp tục trả nợ lãi phát sinh kể từ sau ngày Tòa án xét xử sơ thẩm cho đến khi trả hết số tiền nợ Ngân hàng là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên có căn cứ chấp nhận.

[4]. Xét, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với quy định của pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

[5]. Về án phí: do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên ông Thông phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền phải thanh toán cho Ngân hàng. Ngân hàng không phải chịu án phí, được hoàn lại tiền án phí tạm nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91; Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án,

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng S.

Buộc ông Trương Chí T trả cho Ngân hàng S số tiền tính đến ngày 30/8/2024 là: 241.373.429 đồng (hai trăm bốn mươi mốt triệu ba trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm hai mươi chín đồng). Trong đó, tiền gốc là: 202.280.604 đồng (hai trăm lẻ hai triệu hai trăm tám mươi nghìn sáu trăm lẻ bốn đồng); lãi trong hạn là: 14.853.764 đồng (mười bốn triệu tám trăm năm mươi ba nghìn bảy trăm sáu mươi tư đồng), lãi quá hạn là: 23.038.309 đồng (hai mươi ba triệu không trăm ba mươi tám nghìn ba trăm lẻ chín đồng); lãi chậm trả là: 1.200.752 đồng (một triệu hai trăm nghìn bảy trăm năm mươi hai đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo Thỏa thuận cho vay cá nhân số: 23179PL ngày 10/5/2023.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: ông Trương Chí T phải chịu 12.068.671 đồng (mười hai triệu không trăm sáu mươi tám nghìn sáu trăm bảy mươi mốt đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng S số tiền 5.469.926 đồng (năm triệu bốn trăm sáu mươi chín nghìn chín trăm hai mươi sáu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 12491 ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bên thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Bình Tân;
- CCTHADS quận Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Gấm